

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 144 /2017/HSST
Ngày 18 tháng 9 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Xuân Hậu.
2. Ông Nguyễn Nam Bình.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thảo – Thư ký Tòa án .

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên
tòa:*** Bà Nhân Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đông Mỹ, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 145/2017/HSST ngày 25 tháng 8 năm 2017, Quyết định xét xử số: 160/2017/HSST ngày 06 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Vũ Văn T, sinh ngày 01/10/1984

Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12.

Con ông Vũ Văn T và bà Nguyễn Thị M.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tháng 7/2009 bị Công an phường Quang Trung thành phố Thái Bình xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tháng 4/2012 bị đưa vào Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội thành phố Thái Bình theo Quyết định số 602/QĐ - UBND ngày 16/4/2012 của Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình, do nghiện ma túy, thời hạn 12 tháng.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 15/6/2017 đến ngày 18/6/2017 chuyển tạm giam đến nay.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Trần Trung S, sinh năm 1972.

Nơi cư trú: Số nhà 01, Tổ 4, đường H, phường P, thành phố B, tỉnh Thái Bình (Vắng mặt).

2. Anh Phạm Quang T, sinh năm 1960.

Nơi cư trú: Số nhà 26, Tổ 6, đường T, phường P, thành phố B, tỉnh Thái Bình (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 15/6/2017, tại khu vực đường Hai Bà Trưng, Tổ 9, phường Lê Hồng Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Vũ Văn T bị Công an thành phố Thái Bình bắt quả tang đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Trước sự chứng kiến của người làm chứng, T tự giác lấy từ túi quần bên phải đang mặc giao nộp cho tổ công tác 01 gói nilon màu trắng có chữ màu xanh bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục. T khai là Hêrôin mua vào khoảng 19 giờ ngày 15/6/2017 của một người nam giới khoảng 40 tuổi không biết tên, địa chỉ ở khu vực đường Trần Lãm, Tổ 17, phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình với mục đích về sử dụng cho bản thân.

Quá trình kiểm tra, Cơ quan Công an còn thu giữ của T 01 điện thoại iphone 3 màu đen, 01 điện thoại Nokia màu xanh – đen và số tiền 40.000 đồng; quản lý 01 xe máy nhãn hiệu ELGO màu đỏ - đen, BKS số 17K8 – 9140.

Kết luận giám định số 243/KLGD - PC 54 ngày 16/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu gửi giám định thu của Vũ Văn T là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có trọng lượng **0,3006 gam** (*Không thấy ba nghìn không trăm linh sáu gam.*)

Tại bản cáo trạng số 155/KSĐT ngày 24 tháng 8 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố Vũ Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vũ Văn T như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự; điểm p khoản 1 điều 46, điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị Quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; tuyên bố Vũ Văn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt Vũ Văn T từ 15 (mười lăm) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2017.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Hêrôin thu của Vũ Văn T. Tuyên trả lại bị cáo 01 điện thoại iphone 3 màu đen, 01 điện thoại Nokia màu xanh – đen và số tiền 40.000 đồng nhưng quản lý để đảm bảo thi hành án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình tách chiếc xe máy nhãn hiệu ELGO màu đỏ - đen, BKS 17K8 – 9140; Số máy: VLKJC150FMG – 2*000115650*; Số khung: RMEWCH9ME6A001756 quản lý của Vũ Văn T ngày 15/6/2017 để tiếp tục xác minh, làm rõ.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Trong quá trình điều tra và truy tố cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 19 giờ ngày 15 tháng 6 năm 2017, tại đường Hai Bà Trưng, Tổ 9, phường Lê Hồng Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Vũ Văn T đã tàng trữ trái phép 0,3006 gam Hêrôin với mục đích sử dụng cho bản thân. Theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự thì: *"Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm"*.

Căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 Quốc Hội về việc áp dụng các quy định có

lợi cho người phạm tội thấy quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 so với quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" có mức hình phạt nhẹ hơn, cụ thể:

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

....

c, Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR -11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Tại phiên tòa bị cáo T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do Công an thành phố Thái Bình lập hồi 20 giờ 10 phút ngày 15/6/2017 (Bút lục từ số 03 đến 06); Biên bản niêm phong vật chứng lập hồi 21 giờ 05 phút ngày 15/6/2017 (Bút lục số 26); Bản kết luận giám định số 243/KLGD - PC 54 ngày 16/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (Bút lục số 32); Lời khai của những người làm chứng (Bút lục từ số 50 đến số 59), cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy HĐXX có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vũ Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự như tội danh mà Viện kiểm sát thành phố Thái Bình đã truy tố.

Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo T, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi của bị cáo Vũ Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện, đi ngược với cuộc đấu tranh phòng và chống tệ nạn ma túy của nhà nước và nhân dân ta. Bị cáo là người đã thành niên, có nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm của hành vi do mình thực hiện, biết rõ pháp luật nghiêm cấm việc tàng trữ ma túy, biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người cũng như hậu quả đối với xã hội, bản thân bị cáo đã từng một lần bị xử phạt hành chính vì nghiện ma túy, 01 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội thành phố Thái Bình do nghiện ma túy (đã hết thời hạn bị coi là đã bị xử lý vi phạm hành chính, kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt, quyết định áp dụng biện

pháp xử lý hành chính) nhưng vẫn không từ bỏ được ma túy, nay vì nghiện nên vẫn cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân. Điều này thể hiện khả năng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo không cao, vì vậy cần phải xử bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử cũng xem xét các quy định có lợi cho bị cáo Vũ Văn T theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị Quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội để áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 khi quyết định hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự còn quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm"*. Xét bị cáo T tàng trữ ma túy không vì mục đích vụ lợi, bản thân không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

Về nguồn gốc số Hêrôin: Bị cáo khai mua của một người nam giới khoảng 40 tuổi không biết tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

Đối với số Hêrôin thu giữ của bị cáo được hoàn trả sau giám định cần tịch thu tiêu hủy. Những đồ vật quản lý của bị cáo gồm có 01 điện thoại iphone 3 màu đen, 01 điện thoại Nokia màu xanh – đen và số tiền 40.000 đồng không sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên cần trả cho bị cáo.

Chiếc xe máy mang nhãn hiệu ELGO; màu đỏ - đen, BKS 17K8 – 9140; Số máy: VLKJC150FMG – 2*000115650*; Số khung: RMEWCH9ME6A001756, quản lý của bị cáo Vũ Văn T ngày 15/6/2017, bị cáo T khai mua chiếc xe trên vào năm 2015 của một người nam giới không biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực ngã tư gia Lễ, xã Đông Mỹ, thành phố Thái Bình. Khi mua xe, T và người bán xe không làm giấy tờ hay hợp đồng mua bán xe máy, không có ai chứng kiến việc mua bán.

Qua xác minh, xác định biển kiểm soát 17K8 – 9140 và số khung RMEWCH9ME6A001756 là của chiếc xe EVERY được đăng ký năm 2007 mang tên anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1984, đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn: Nam Hưng Đông, xã Thái Sơn, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Năm 2010 anh T đã bán chiếc xe trên cho một người nam giới không biết tên, địa chỉ, khi bán không làm giấy tờ mua bán. Số máy VLKJC150FMG – 2*000115650* là của chiếc xe máy nhãn hiệu LISOHAKA có biển kiểm soát 34K9 - 0214 mang tên anh Nguyễn Hữu B, sinh năm 1972, đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Phù Nội, xã Hùng Sơn, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương. Năm 2009 anh B đã bán chiếc xe trên cho một người nam giới không biết tên, địa chỉ, khi bán không làm giấy tờ mua bán. Chiếc xe không phải là vật chứng của vụ án nào. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra tách ra để tiếp tục xác minh, làm rõ là có căn cứ cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Xử phạt Vũ Văn T 01(một) năm 05 (năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2017.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Hêrôin thu giữ của Vũ Văn T hoàn trả sau giám định, niêm phong trong phong bì số 243/KLGD – PC54 mẫu vật hoàn trả sau giám định.

Trả lại bị cáo Vũ Văn T 01 điện thoại di động iphone 3 màu đen, 01 điện thoại di động Nokia màu xanh – đen và số tiền 40.000 đồng (Bốn mươi nghìn đồng).

(Các vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 25/8/2017).

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình tách chiếc xe máy nhãn hiệu ELGO màu đỏ - đen, BKS 17K8 – 9140; Số máy:

VLKJC150FMG – 2*000115650*; Số khung: RMEWCH9ME6A001756 để tiếp tục xác minh, làm rõ.

4. Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc Vũ Văn T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo Vũ Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/9/2017).

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình;
- Công an thành phố Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các Hội thẩm nhân dân Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền